

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 171/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 và anh Lê Trạc Tuấn A, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Gia Lai;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân; đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là xã B, tỉnh Gia Lai) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 10/01/2012.

Quá trình chung sống, chị H và anh A đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A có 01 con chung là cháu Lê Trạc T, sinh ngày 29 tháng 02 năm 2012 (cháu Lê Trạc T bị khuyết tật nặng theo Giấy xác nhận khuyết tật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C cấp ngày 10/3/2020).

Khi ly hôn chị H và anh A thống nhất thỏa thuận: Giao 01 con chung là cháu Lê Trạc T cho anh Lê Trạc Tuấn A được trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị H đóng tiền cấp dưỡng nuôi 01 con chung hàng tháng số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con cho tới khi con thành niên và có khả năng lao động, thực hiện từ tháng 11/2025.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị H và anh A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

[5] Việc chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A cùng yêu cầu ly hôn, không yêu cầu chia tài sản và đã thỏa thuận việc trong nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có đủ căn cứ để công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A có 01 con chung là cháu Lê Trạc T, sinh ngày 29 tháng 02 năm 2012.

Giao 01 con chung là cháu Lê Trạc T, sinh ngày 29 tháng 02 năm 2012 cho anh Lê Trạc Tuấn A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị H đóng tiền cấp dưỡng nuôi 01 con chung số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con cho tới khi con thành niên và có khả năng lao động, thực hiện từ tháng 11/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002574 ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trạc Tuấn A đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
 - VKSND khu vực 7 - Gia Lai;
 - Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Gia Lai;
 - UBND xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai
- (Giấy CNKH số 01 ngày 10/01/2012);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ việc.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Công Tồn